TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TD** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 48/2017/HSST Ngày 15 tháng 9 năm 2017	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Tiến Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Quốc Phi.

2. Bà Hoàng Thị Hanh.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Xuân Chín, cán bộ Toà án nhân dân huyện TD.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD tham gia phiên toà: Ông Hoàng Đình Đắc, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện TD xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2017/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo: Trần Văn Đ, sinh năm 1981; nơi cư trú: Tổ dân phố BC, thị trấn HH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 2/12; con ông Trần Văn Điền (Đã chết) và bà Dương Thị Thảo, sinh năm 1961; có vợ là Hà Thị Vân, sinh năm 1984 và 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2007; tiền sự, tiền án: Không. Bị bắt tạm giam ngày 27 tháng 6 năm 2017 đến ngày 10 tháng 8 năm 2017 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh. Bị cáo tại ngoại, (Có mặt).

Người bị hại: Ông Phùng Xuân M, sinh năm 1962, (Đã chết).

Người Đại diện hợp pháp của người bị hại:

- Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1962.
- Anh Phùng Xuân Đ, sinh năm 1986.
- Chị Phùng Thị H, sinh năm 1989.
- Anh Phùng Xuân Nh, sinh năm 1991.

Đều cư trú: Thôn ĐL, xã HH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người Đại diện theo ủy quyền của bà P, chị H, anh Nh: Anh Phùng Xuân Đ, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn ĐL, xã HH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, (Có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện TD truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 12/5/2017, sau khi ăn cơm, uống rượu tại nhà anh Hà Văn Chiến ở khu 2, xã HH, huyện TD, Trần Văn Đ có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F1-8125 đi về nhà. Đ điều khiển xe đi theo đường tỉnh lộ 309C theo hướng từ xã HH đi xã Đồng Tĩnh. Khi đến đoạn đường thuộc thôn ĐL, xã HH, huyện TD, Đ phát hiện một máy vò lúa đang nổ máy và dừng ở lề đường bên phải phía trước cùng chiều, ở phía lề đường bên trái cách máy vò lúa khoảng 5m, có một đống lúa xếp ven đường. Đ điều khiển xe sang bên trái đường và đi sang phần đường ngược chiều để tránh máy vò lúa. Do Đ uống rượu không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát khi vượt chướng ngại vật, đi không đúng phần đường quy định nên xe mô tô do Đ điều khiển đã đâm vào ông Phùng Xuân M ở thôn ĐL, xã HH đang đứng ở phía trước đống lúa, làm ông M bị ngã văng ra đường bất tỉnh. Ông M được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc, đến ngày 13/5/2017 tử vong.

Tại kết quả kiểm tra nồng độ cồn hồi 21 giờ 13 phút ngày 12/5/2017 xác định nồng độ cồn của Trần Văn Đ là 4,073mg/l khí thở.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 112/TT ngày 19 tháng 5 năm 2017, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Phùng Xuân M là chấn động sọ não nặng không hồi phục.

Tại bản kết luận giám định pháp ý tâm thần số 51/2017/PYTT ngày 31/7/2017 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận:

1. Trần Văn Đ, sinh năm 1981, trú tại tổ dân phố BC, thị trấn HH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc không bị bệnh tâm thần.

2. Tại thời điểm xảy ra tai nạn ngày 12/5/2017, Trần Văn Đ không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

3. Hiện tại, Trần Văn Đ đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 88F1-8125, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 88F1-8125 mang tên Phan Thanh Điền; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AQ 889789 mang tên Trần Văn Đ.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88F1-8125 là tài sản của Đ, Đ đã mua của ông Phan Thanh Điền ở tổ dân phố Giữa, thị trấn HH, huyện TD. Ngày 02/8/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô và giấy đăng ký xe cho Đ.

Về trách nhiệm dân sự: Trần Văn Đ đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại 90.000.000đ. Nay anh Phùng Xuân Đ - người Đại diện hợp pháp của người bị hại và là người Đại diện theo ủy quyền của những người Đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đ.

Tại Cáo trạng số 50/KSĐT-TA ngày 23 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt Trần Văn Đ từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý phương tiện tạm giữ: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự:

- Xác nhận Trần Văn Đ cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường theo thỏa thuận cho gia đình người bị hại 90.000.000đ là hợp pháp.

- Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho Trần Văn Đ 01 xe mô tô biển kiểm soát 88F1-8125, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 88F1-8125 mang tên Phan Thanh Điền là hợp pháp.

- Đề nghị trả lại cho Trần Văn Đ 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AQ 889789 mang tên Trần Văn Đ.

Bị cáo Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo Trần Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người Đại diện hợp pháp của người bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm xe và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở

chứng cứ khách quan để kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12 tháng 5 năm 2017, sau khi uống rượu, Trần Văn Đ có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F1-8125 đi theo đường tỉnh lộ 309C hướng từ xã HH đi xã Đồng Tĩnh. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn ĐL, xã HH, huyện TD, Đ điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 40km/h, phát hiện phía trước cùng chiều có một máy vò lúa dừng ở ven đường, Đ điều khiển xe đánh lái sang bên trái, đi lấn sang phần đường giành cho xe đi ngược chiều để tránh máy vò lúa. Do đã uống rượu, tránh máy vò lúa không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, đi lấn sang phần đường giành cho xe đi ngược chiều nên xe mô tô do Đ điều khiển đã đâm vào ông Phùng Xuân M đang đứng ở phần đường ngược chiều. Hậu quả ông M bị tử vong. Lỗi hoàn toàn do bị cáo.

Hành vi điều khiển xe mô tô có nồng độ cồn là 4,073mg/l khí thở, đi không chú ý quan sát, vượt chướng ngại vật không đảm bảo an toàn, không làm chủ tốc độ, đi lấn sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả làm ông Phùng Xuân M chết của Trần Văn Đ đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ và đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Khoản 8 Điều 8 quy định: Các hành vi bị nghiêm cấm

"8. Điều khiển xe mô tô … mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 0,25miligam/lít khí thở".

Điều 9 quy định: Quy tắc chung

"1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ".

Điều 5 quy định: Các trường hợp phải giảm tốc độ

"Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:

1. … Có chướng ngại vật trên đường".

Điều 202 Bộ luật hình sự quy định: "1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng … của người khác thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến

năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

a) …

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu … mà trong … hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định…".

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác, bị cáo được trang bị các kiến thức cơ bản về Luật Giao thông đường bộ, có Giấy phép lái xe nhưng thiếu ý thức trong việc chấp hành pháp luật, điều khiển phương tiện tham gia giao thông sử dụng nồng độ cồn vượt quá quy định, coi thường tính mạng của người khác nên dẫn đến hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải lên một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên có xem xét đến tình tiết bị cáo chưa có tiền sự, tiền án, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại, người Đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đối với bị cáo Đ và đề nghị của bị cáo sẽ được Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền sự, tiền án nên không cần áp dụng khoản 5 Điều 202 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Việc bị cáo và Đại diện gia đình người bị hại thỏa thuận bị cáo bồi thường cho gia đình người bị hại 90.000.000đ là hợp pháp. Nay Đại diện gia đình người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý phương tiện tạm giữ: Việc Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại cho bị cáo Trần Văn Đ 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88F1-8125 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 88F1-8125 mang tên Phan Thanh Điền đều là hợp pháp.

Đối với 01 giấy phép lái xe số AQ 889789 mang tên Trần Văn Đ, là giấy tờ của Trần Văn Đ, trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Đ phạm tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Trần Văn Đ 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 27/6/2017 đến ngày 10/8/2017.

Áp dụng: Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho Trần Văn Đ 01 giấy phép lái xe số AQ 889789 mang tên Trần Văn Đ.

Áp dụng: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Toà án, bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người Đại diện hợp pháp của người bị hại, người Đại diện theo ủy quyền của người Đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện TD;
- Chi cục THADS huyện TD;
- Công an huyện TD;
- Bị cáo;
- Người Đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Tiến Dũng